

Số: /BDT-CSDT  
V/v cung cấp nội dung, tài  
liệu làm việc với Đoàn công  
tác Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Quảng Ngãi, ngày tháng 11 năm 2023

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Giấy mời số 71/GM-SKHĐT-TH ngày 07/11/2023 về việc làm việc với Đoàn công tác Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Ban Dân tộc tỉnh cung cấp nội dung, tài liệu làm việc với Đoàn công tác như sau:

**1. Những khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách và đề xuất, kiến nghị thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN:** Ban Dân tộc tỉnh là cơ quan Thường trực Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN; trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình, Ban Dân tộc tỉnh đã chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành và UBND các huyện liên quan tham mưu UBND tỉnh hoặc trực tiếp có văn bản kiến nghị, đề xuất với các Bộ, ngành Trung ương tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. Đến nay, hầu hết những khó khăn, vướng mắc đã được các Bộ, ngành Trung ương tháo gỡ; tuy nhiên, vẫn còn một số vướng mắc trong việc thực hiện Chương trình MTQG, cụ thể:

**a) Những khó khăn, vướng mắc**

Việc triển khai thực hiện Chương trình còn rất chậm so với chỉ đạo của Trung ương và UBND tỉnh; tỷ lệ giải ngân vốn của 02 năm còn thấp, chỉ đạt 41,2% kế hoạch vốn giao; trong đó giải ngân vốn đầu tư đạt 71,1%, vốn sự nghiệp chỉ đạt 9,9% kế hoạch vốn giao. Việc triển khai thực hiện Chương trình còn gặp khó khăn, vướng mắc như sau:

- Các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị và dược liệu quý định việc nghiệm thu, giải ngân sau đầu tư, chu kỳ hỗ trợ cho cả giai đoạn nên khó khăn trong việc giải ngân kế hoạch vốn hàng năm.

- Nội dung số 02, tiểu dự án 2, dự án 5: Đào tạo dự bị đại học, đại học và sau đại học: Đối tượng dự bị đại học tại địa phương rất ít, sinh viên theo học rất đa dạng ngành nghề và địa bàn học tập rộng khắp cả nước nên rất khó khăn trong việc ký hợp đồng các cơ sở đào tạo đại học, sau đại học; UBND huyện cũng không có cơ sở hợp đồng theo hình thức đặt hàng, giao nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ; đồng thời việc dùng ngân sách huyện (*ngân sách Trung ương đã hỗ trợ có mục tiêu*

ngân sách huyện) để chi cho cơ sở giáo dục ngoài địa bàn chưa phù hợp với Khoản 9, Điều 9 Luật Ngân sách nhà nước.

- Nguồn vốn sự nghiệp để thực hiện nội dung đào tạo nghề lớn, tuy nhiên nhu cầu đào tạo nghề rất thấp và đăng ký nhỏ, lẻ ở các ngành nghề, nên gây khó khăn cho việc hợp đồng với cơ sở đào tạo giáo dục nghề nghiệp.

- Ủy ban Dân tộc chưa hướng dẫn cơ chế “*Hỗ trợ đầu tư có thu hồi vốn theo hộ hoặc cộng đồng chăn nuôi, phát triển sản xuất thông qua vay tín dụng chính sách với lãi suất ưu đãi đặc biệt*”. Ngày 21/6/2023, Ủy ban Dân tộc đã có Công văn số 1017/UBND-DTTS chỉ đạo tạm dừng thực hiện nội dung này.

- Ủy ban Dân tộc và Bộ Thông tin và Truyền thông mới ban hành Đề án, Thông tư hướng dẫn triển khai thực hiện Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào DTTS và MN, nên hiện nay địa phương mới bắt đầu triển khai thực hiện.

## **b) Những kiến nghị, đề xuất**

### **\* Kính đề nghị Ủy ban Dân tộc**

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ ngành trung ương trình Thủ tướng Chính phủ Quyết định bổ sung, sửa đổi Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 theo đề nghị tại Công văn số 3873/UBND-KGVX ngày 11/08/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi. Đồng thời, bổ sung đề nghị điều chỉnh đối tượng theo quy định tại Nội dung số 01 điểm b khoản 3 Mục III ban hành kèm theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 là “*Các doanh nghiệp (sản xuất, chế biến, kinh doanh), HTX tham gia vào chuỗi giá trị có từ 70% tổng số lao động trở lên là người dân tộc thiểu số*” **thành** “*Các doanh nghiệp (sản xuất, chế biến, kinh doanh), HTX tham gia chủ trì liên kết chuỗi giá trị có từ 70% tổng số lao động trở lên là người dân tộc thiểu số*”.

- Ban hành sổ tay/cẩm nang hướng dẫn thực hiện Chương trình; xem xét phê duyệt danh sách thôn đáp ứng tiêu chí là thôn thuộc vùng đồng bào DTTS&MN (theo quy định tại Quyết định số 33/2020/QĐ-TTg) nhưng không đáp ứng tiêu chí là thôn ĐBKK theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ tại thông báo số 392/TB-VPCP ngày 24/9/2023 của Văn phòng Chính phủ.

- Hướng dẫn cụ thể về hình thức cho vay, định mức vốn cho vay, thời gian cho vay và lãi suất vay đối với nội dung hỗ trợ đầu tư có thu hồi vốn theo hộ hoặc cộng đồng chăn nuôi, phát triển sản xuất thông qua vay vốn tín dụng chính sách với lãi suất ưu đãi đặc biệt thực hiện Dự án 9. Trong trường hợp chưa hướng dẫn thì đề nghị UBND có văn bản hướng dẫn, cho phép các địa phương nộp trả nguồn vốn này.

- Có văn bản hướng dẫn các nội dung còn vướng mắc trong triển khai thực hiện Chương trình đã được Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi báo cáo, đề xuất gửi Ủy Ban Dân tộc, Bộ Tài chính tại Công văn số 696/BDT-CSĐT ngày 27/9/2023.

- Sớm đưa vào vận hành và tổ chức tập huấn về hệ thống thông tin quản lý, báo cáo số liệu ứng dụng các giải pháp số hóa của Chương trình theo Điều 7, Thông tư số 01/2022/TT-UBND ngày 26/5/2022.

- Hướng dẫn chuẩn kết nối thiết bị đầu cuối và phòng họp theo quy định tại khoản 3 mục IV, Đề án Chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025” được phê duyệt tại Quyết định số 330/QĐ-UBND ngày 02/5/2023 theo đề nghị của Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi tại Công văn số 1105/BDT-CSĐT ngày 23/10/2023.

- Kính đề nghị Ủy ban Dân tộc phối hợp với các bộ ngành trình Chính phủ, Quốc hội cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn của Chương trình được phân bổ năm 2022, 2023 đến ngày 31/12/2024.

- Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có một số thôn đáp ứng tiêu chí là thôn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (theo quy định tại Quyết định số 33/2020/QĐ-TTg) nhưng không đáp ứng tiêu chí là thôn ĐBKK; các thôn này chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt là thôn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi để làm cơ sở thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc; kính đề nghị Ủy ban Dân tộc phê duyệt danh sách các thôn thuộc vùng đồng bào DTTS và miền núi để thực hiện các chính sách dân tộc.

- Thực hiện Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc; Ban Dân tộc tỉnh phối hợp với các sở ngành, địa phương và căn cứ Công văn số 831/BTTTT-PTTH&TTĐT của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc cho ý kiến danh mục phương tiện nghe nhìn đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 769/QĐ-UBND ngày 22/5/2023 về việc lựa chọn loại phương tiện, hình thức, điều kiện và đối tượng nhận hỗ trợ phương tiện nghe nhìn cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2023 – 2025; theo đó tỉnh đã chọn phương tiện nghe nhìn để cấp cho người có uy tín trong đồng bào DTTS là điện thoại thông minh. Tuy nhiên, tại khoản 33 Điều 1 Thông tư số 02/2023/TT-UBND ngày 21/8/2023 của Bộ trưởng Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc quy định “việc lựa chọn loại phương tiện nghe nhìn căn cứ quy định tại khoản 13 Điều 3 của Nghị định số 71/2007/NĐ-CP ngày 03/5/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Công nghệ thông tin về công nghiệp công nghệ thông tin và Thông tư số 09/2013/TT-BTTTT ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành danh mục sản phẩm phần mềm và phần cứng điện tử” và tại các văn bản này không quy định điện thoại thông minh thuộc nhóm phương tiện nghe nhìn. Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi

kính đề nghị Ủy ban Dân tộc hướng dẫn việc cấp điện thoại thông minh cho người có uy tín trong đồng bào DTTS có phù hợp không.

**\* Kính đề nghị Bộ Tài chính:**

Quy định cụ thể nội dung chi và mức chi hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư hoặc cho phép áp dụng nội dung chi và mức chi tại Thông tư số 80/2022/TT-BTC ngày 30/12/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn về định mức sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước và quy chế quản lý tài chính đối với hoạt động xúc tiến đầu tư.

**\* Kính đề nghị Bộ Y tế:**

Xem xét chọn dự án đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý tại huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi làm điểm để Trung ương tập trung hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện, đảm bảo đúng quy trình, quy định theo đề nghị của UBND tỉnh Quảng Ngãi tại Công văn số 4456/UBND-KGVX ngày 12/9/2023 và hướng dẫn thẩm quyền thẩm định dự án đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý theo đề nghị của Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi tại Công văn số 685/BDT-CSDT ngày 12/7/2023.

**2. Cung cấp báo cáo thực trạng và định hướng, giải pháp phát triển các khu vực khó khăn vùng đồng bào DTTS và MN**

Theo chức năng, nhiệm vụ; Ban Dân tộc tỉnh, xin cung cấp tài liệu báo cáo thực trạng và định hướng, giải pháp phát triển các khu vực khó khăn vùng đồng bào DTTS và MN (*được gửi kèm trên hệ thống liên thông văn bản office*), như sau:

- Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 17/8/2021 của Hội nghị Tỉnh uỷ lần thứ 4 khoá XX về tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế xã hội, giảm nghèo bền vững ở các huyện miền núi;

- Nghị quyết số 06-NQ-TU ngày 04/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về công tác dân tộc;

- Báo cáo số 1222-BC/BCSD ngày 11/8/2023 đánh giá giữa kỳ tình hình thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 17/8/2021 của Hội nghị Tỉnh uỷ lần thứ 4 khoá XX về tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế xã hội, giảm nghèo bền vững ở các huyện miền núi

Ban Dân tộc tỉnh thông tin để Quý Sở tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Ban;
- Các Phòng thuộc Ban;
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Thế Nhân**

